

Long An, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN IDICO**

**I. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
LONG AN IDICO (IDICO-LINCO)**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1100503295 do Sở KHĐT tỉnh Long An, cấp ngày 05/01/2006, thay đổi lần thứ 20 ngày 23/12/2016.

Địa chỉ: Số 88, Quốc Lộ 1 (Tuyên Trách), P6, Tp Tân An, tỉnh Long An.

Điện thoại: 02723.826497 Fax: 02723.829337

Mã chứng khoán: LAI.

II. Đại hội khai mạc vào lúc: 8 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2022.

III. Địa điểm: Tại Hội trường Lầu 4 - Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO; Địa chỉ: Số 88 Quốc Lộ 1 (Tuyên Trách), phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

IV. Thành phần tham dự:

- Thành viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc Công ty
- Các khách mời tham dự Đại hội
- Các cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty IDICO-LINCO (Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 01/4/2022).

V. Đoàn Chủ tịch và các tổ giúp việc Đại hội:

1. Đoàn chủ tịch:

- Ông **Đặng Chính Trung**: Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa Đại hội
- Ông **Nguyễn Xuân Tiến**: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Ông **Võ Quốc Khánh** : Thành viên HĐQT

2. Ban thư ký:

- Ông **Hoàng Thành Sơn**: Trưởng phòng Hành chính nhân sự
- Ông **Nguyễn Danh Tuấn**: Chuyên viên phòng Hành chính nhân sự

3. Ban kiểm phiếu:

- Ông **Trần Phương Huy**: Giám đốc Ban quản lý các dự án đầu tư - Trưởng ban

- Ông **Trần Thanh Hòa**: Trưởng phòng Kỹ thuật và Quản lý thi công - Thành viên

- Ông **Nguyễn Huy Thông**: Phó phòng Đầu tư và Kinh doanh bất động sản - Thành viên

VI. Điều kiện tiến hành Đại hội:

Bà Trần Thị Ngọc Loan - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty IDICO-LINCO, tại thời điểm khai mạc (8 giờ 30 phút), Theo đó:

Tổng số cổ đông được triệu tập: 136 cổ đông.

Số lượng cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự đại hội là: 73 người.

Tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: 8,397,183 cổ phần, chiếm 98.213% vốn điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO.

Đại hội đủ điều kiện và tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành.

VII. Nội dung đại hội:

1. Ông Nguyễn Xuân Tiến phát biểu khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO.

2. Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO.

Đại hội biểu quyết, theo đó 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua chương trình đại hội.

3. Thông qua Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO.

Đại hội biểu quyết, theo đó 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua Quy chế đại hội.

4. Thông qua Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO.

Đại hội biểu quyết, theo đó 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua Quy chế bầu cử của Đại hội.

5. Ông Phạm Văn Lộc – Phó Giám đốc Công ty báo cáo về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng, biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

6. Ông Nguyễn Đức Tiến – Thành viên Hội đồng quản trị báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, nhiệm vụ năm 2022.

7. Bà Trần Thị Ngọc Loan - Trưởng Ban kiểm soát Công ty báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021, nhiệm vụ năm 2022.

8. Đại hội đã nghe Ông Phạm Quốc Tài trình bày các tờ trình:

- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;

- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022;
- Tờ trình thông qua tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021, kế hoạch năm 2022;
- Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
- Tờ trình thông qua chủ trương tăng vốn Điều lệ Công ty;
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-LINCO nhiệm kỳ 2021-2026.

9. Đại hội thảo luận: Đoàn Chủ tịch mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Các đại biểu cổ đông thống nhất các nội dung thông qua trong đại hội.

VIII. Các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông:

Sau khi xem xét các nội dung tại Đại hội và thảo luận các vấn đề liên quan, trên cơ sở kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử của Đại hội về các nội dung bằng hình thức đánh dấu vào ô tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Chi tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ %
				Thực hiện năm 2021 so với KH năm 2021
I	Tổng giá trị SXKD	351.500	410.754	116,85
1	Giá trị xây lắp	120.000	197.100	164,25
2	Giá trị CN-VLXD	50.000	73.632	147,26
3	Giá trị tư vấn	1.500	1.782	118,80
4	Giá trị kinh doanh khác	180.000	138.240	76,80
	<i>Trong đó:</i>			
-	<i>Giá trị SXKD nhà và hạ tầng</i>	<i>180.000</i>	<i>138.240</i>	<i>76,80</i>
II	Kim ngạch XNK			
III	Một số chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu	228.000	266.638	116,94
	<i>Trong đó:</i>			
-	DT xây lắp (bao gồm DT nội bộ)	100.000	111.871	111,87
	<i>Trong đó: Doanh thu nội bộ</i>	<i>8.000</i>	<i>10.376</i>	<i>129,70</i>
-	DT CN-VLXD	45.000	72.263	160,58
-	DT Tư vấn (gồm DT nội bộ)	1.000	3.568	356,80
	<i>Trong đó: Doanh thu nội bộ</i>	<i>550</i>	<i>2.118</i>	<i>385,09</i>
-	Kinh doanh khác	82.000	77.320	96,26
	<i>Trong đó:</i>			
-	DT KD nhà và hạ tầng	80.000	77.320	96,65

-	<i>Thu nhập khác</i>	2.000	1.616	80,80
2	Lợi nhuận trước thuế	26.900	33.183	123,35
	<i>Trong đó:</i>			
-	Xây lắp	2.700	3.359	124,40
-	CN-VLXD	600	1.026	171,00
-	Tư vấn	60	342	570,00
-	Kinh doanh khác	23.540	28.456	120,88
	<i>Trong đó:</i>			
-	SXKD nhà và hạ tầng	23.540	27.339	116,13
-	Thu nhập khác	-	1.117	
3	Nộp NSNN	20.000	19.720	98,60
4	Cổ tức (%)	18	18	100,00
IV	Tổng giá trị đầu tư	454.377	253.834	55,86
V	Kế hoạch tín dụng	247.675	125.743	50,76
1	KH vay ngắn hạn	167.450	298.743	178,41
	KH vay ngắn hạn cho SXKD	167.450	153.743	91,81
	KH vay ngắn hạn cho đầu tư		145.000	
2	KH vay dài hạn	246.500		
	<i>Nhu cầu vay mới:</i>	246.500		
3	Trả nợ gốc ngắn hạn	155.000	162.663	104,94
4	Trả nợ gốc dài hạn	11.275	10.337	91,68
VI	Quỹ tiền lương			
1	Quỹ lương lao động trong danh sách (triệu đồng)	13.804	15.314	110,94
2	Đơn giá lương lao động trong danh sách/Lợi nhuận trước thuế	0,513	0,461	89,96%
3	Thu nhập bình quân bao gồm nhân công trực tiếp thuê ngoài (người/tháng)	14,010	16,174	115,44

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	KH năm 2022/TH năm 2021 (%)
I	Giá trị sản xuất kinh doanh	351.500	410.754	454.000	110,53
1	Kinh doanh bất động sản	180.000	138.240	274.000	198,21
2	Kinh doanh VLXD	50.000	73.632	60.000	81,48
3	Xây lắp+ Tư vấn	121.500	198.882	120.000	60,34
II	Một số chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	228.000	266.638	312.500	117,20
-	Kinh doanh bất động sản	80.000	77.320	140.000	181,06
-	Kinh doanh VLXD	45.000	72.263	55.000	76,11
-	Thu nhập tài chính	1.500	350	2.000	571,42
-	Xây lắp+ Tư vấn	101.000	115.439	115.000	99,62
-	Thu nhập khác	1.500	1.266	500	39,50
2	Lợi nhuận trước thuế	26.900	33.183	32.500	97,94
	<i>Trong đó:</i>				

-	<i>Kinh doanh bất động sản</i>	23.540	27.339	28.000	102,41
-	<i>Kinh doanh VLXD</i>	600	1.026	1.000	97,46
-	<i>Thu nhập tài chính</i>				
-	<i>Xây lắp+ Tư vấn</i>	2.760	3.701	3.000	81,05
	<i>Thu nhập khác</i>		1.117	500	44,76
3	Nộp NSNN	20.000	19.720	24.500	124,23
4	Cô tức (%)		18	18-22	100
III	Tổng giá trị đầu tư	454.377	331.912	682.000	205,48
IV	Kế hoạch tín dụng	247.675	125.743	277.900	221,01
1	KH vay ngắn hạn	167.450	298.743	194.000	64,94
	KH vay ngắn hạn cho SXKD	167.450	153.743	194.000	126,18
	KH vay ngắn hạn cho đầu tư		145.000		
2	KH vay dài hạn	246.500		296.300	
	<i>Nhu cầu vay mới:</i>	<i>246.500</i>		<i>296.300</i>	
3	Trả nợ gốc ngắn hạn	155.000	162.663	203.650	125,19
4	Trả nợ gốc dài hạn	11.275	10.337	8.750	84,64
V	Quỹ tiền lương				
1	Quỹ lương lao động trong danh sách (triệu đồng)	13.804	15.314	15.000	97,94
2	Đơn giá lương lao động trong danh sách/Lợi nhuận trước thuế	0,513	0,461	0,462	100,22
3	Thu nhập bình quân bao gồm nhân công trực tiếp thuê ngoài (người/tháng)	14,010	16,174	17,432	107,78

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định các hợp đồng, giao dịch vay, thế chấp tài sản, huy động vốn của các tổ chức tín dụng, tổ chức khác, các cá nhân (bao gồm cả các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp) có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

Thông nhất giao cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện các chủ trương, biện pháp cần thiết để tạo quỹ đất phát triển Dự án mới cho Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Có 8,397,183 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: 100.0000%
- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%
- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021:

Kết quả biểu quyết:

- Có 8,397,183 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: 100.0000%
- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

3. Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, nhiệm vụ năm 2022:

Kết quả biểu quyết:

- Có 8,397,183 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: 100.0000%

- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

4. Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, nhiệm vụ năm 2022:

Kết quả biểu quyết:

- Có 8,397,183 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: 100.0000%

- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022:

5.1. Phân phối lợi nhuận 2021:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 30.212.970.031 đồng

+ Lợi nhuận chưa phân phối các kỳ trước: 3.666.049.660 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021: 26.546.920.371 đồng

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%): 1.327.000.000 đồng

- Trích quỹ thưởng HĐQT, BDH: 237.000.000 đồng

- Chi trả cổ tức (18% vốn điều lệ): 15.390.000.000 đồng

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 13.258.970.031 đồng

(Thời gian chi trả cổ tức: Do HĐQT công ty quyết định theo luật định và phù hợp với tình hình Công ty).

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 39.258.970.031 đồng

+ Lợi nhuận chưa phân phối các kỳ trước: 13.258.970.031 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022: 26.000.000.000 đồng

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%): 1.300.000.000 đồng

- Chi trả cổ tức: 18%-22% vốn điều lệ hiện hữu

- Trích quỹ thưởng HĐQT, BDH: 10% LNST vượt kế hoạch

Kết quả biểu quyết:

- | | | | |
|------|-----------|---|-----------|
| - Có | 8,397,183 | cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: | 100.0000% |
| - Có | 0 | cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: | 0.0000% |
| - Có | 0 | cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: | 0.0000% |

6. Thông qua tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021, kế hoạch năm 2022:

6.1. Tổng mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 là: **487.533.330 đồng**.

6.2. Kế hoạch Tổng mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 là:

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm được hưởng theo chế độ sau:

- | | |
|---------------------------------|----------------------------|
| + Chủ tịch Hội đồng quản trị: | 6.000.000 đồng/tháng |
| + Thành viên Hội đồng quản trị: | 4.000.000 đồng/người/tháng |
| + Trưởng Ban kiểm soát: | 4.000.000 đồng/tháng |
| + Thành viên Ban Kiểm soát: | 3.000.000 đồng/người/tháng |

- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách được thực hiện theo Quy định về nguyên tắc xác định Quỹ tiền lương, thù lao và đơn giá tiền lương của Công ty.

- Đối với tiền thưởng và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- | | | | |
|------|-----------|---|----------|
| - Có | 8,390,372 | cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: | 99.9189% |
| - Có | 0 | cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: | 0.0000% |
| - Có | 6,811 | cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: | 0.0811% |

7. Thông qua lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên cơ sở danh sách các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán công ty đại chúng, công ty niêm yết do UBCKNN công bố để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO.

Kết quả biểu quyết:

- | | | | |
|------|-----------|---|----------|
| - Có | 8,383,532 | cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: | 99.8374% |
| - Có | 0 | cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: | 0.0000% |
| - Có | 13,651 | cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: | 0.1626% |

8. Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty trong năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu vốn của Công ty và thực hiện các công việc có liên quan để thực hiện tăng vốn điều lệ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết:

- Có 8,383,532 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: 99.8374%
- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%
- Có 13,651 cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: 0.1626%

9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-LINCO nhiệm kỳ 2021-2026:

Kết quả biểu quyết:

- Có 8,397,183 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, tương ứng tỷ lệ: 100.0000%
- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%
- Có 0 cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến, tương ứng tỷ lệ: 0.0000%

10. Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-LINCO nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

- Hội đồng quản trị thay thế gồm 01 thành viên, kết quả trúng cử như sau:

STT	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % Số phiếu bầu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
1	Nguyễn Thị Thanh Thảo	8,397,183	100%

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đảm bảo lợi ích cho cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

IX. Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và đọc công khai tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết, theo đó 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Biên bản của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO sẽ được lập thành văn bản công bố toàn văn trên website của Công ty (<http://www.idico-linco.com.vn>) để thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

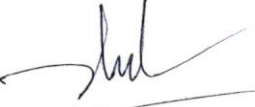
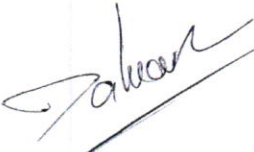
ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI





Nguyễn Xuân Tiến Đặng Chính Trung Võ Quốc Khánh

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Hoàng Thành Sơn Nguyễn Danh Tuấn

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Long An, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN IDICO
NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày ngày 14/5/2021;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO ngày 28/4/2022 đã được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua tại Đại hội.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN IDICO**

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Quyết nghị thông qua các báo cáo được trình bày tại đại hội:

1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động SXKD 2021:

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ %
				Thực hiện năm 2021 so với KH năm 2021
I	Tổng giá trị SXKD	351.500	410.754	116,85
1	Giá trị xây lắp	120.000	197.100	164,25
2	Giá trị CN-VLXD	50.000	73.632	147,26
3	Giá trị tư vấn	1.500	1.782	118,80
4	Giá trị kinh doanh khác	180.000	138.240	76,80
	<i>Trong đó:</i>			
-	<i>Giá trị SXKD nhà và hạ tầng</i>	<i>180.000</i>	<i>138.240</i>	<i>76,80</i>
II	Kim ngạch XNK			
III	Một số chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu	228.000	266.638	116,94
	<i>Trong đó:</i>			
-	DT xây lắp (bao gồm DT nội bộ)	100.000	111.871	111,87

	<i>Trong đó: Doanh thu nội bộ</i>	8.000	10.376	129,70
-	DT CN-VLXD	45.000	72.263	160,58
-	DT Tư vấn (gồm DT nội bộ)	1.000	3.568	356,80
	<i>Trong đó: Doanh thu nội bộ</i>	550	2.118	385,09
-	Kinh doanh khác	82.000	77.320	96,26
	<i>Trong đó:</i>			
-	DT KD nhà và hạ tầng	80.000	77.320	96,65
-	Thu nhập khác	2.000	1.616	80,80
2	Lợi nhuận trước thuế	26.900	33.183	123,35
	<i>Trong đó:</i>			
-	Xây lắp	2.700	3.359	124,40
-	CN-VLXD	600	1.026	171,00
-	Tư vấn	60	342	570,00
-	Kinh doanh khác	23.540	28.456	120,88
	<i>Trong đó:</i>			
-	SXKD nhà và hạ tầng	23.540	27.339	116,13
-	Thu nhập khác	-	1.117	
3	Nộp NSNN	20.000	19.720	98,60
4	Cổ tức (%)	18	18	100,00
IV	Tổng giá trị đầu tư	454.377	253.834	55,86
V	Kế hoạch tín dụng	247.675	125.743	50,76
1	KH vay ngắn hạn	167.450	298.743	178,41
	KH vay ngắn hạn cho SXKD	167.450	153.743	91,81
	KH vay ngắn hạn cho đầu tư		145.000	
2	KH vay dài hạn	246.500		
	<i>Nhu cầu vay mới:</i>	246.500		
3	Trả nợ gốc ngắn hạn	155.000	162.663	104,94
4	Trả nợ gốc dài hạn	11.275	10.337	91,68
VI	Quỹ tiền lương			
1	Quỹ lương lao động trong danh sách (triệu đồng)	13.804	15.314	110,94
2	Đơn giá lương lao động trong danh sách/Lợi nhuận trước thuế	0,513	0,461	89,96%
3	Thu nhập bình quân bao gồm nhân công trực tiếp thuê ngoài (người/tháng)	14,010	16,174	115,44

- Kế hoạch hoạt động SXKD 2022:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	KH năm 2022/TH năm 2021 (%)
I	Giá trị sản xuất kinh doanh	351.500	410.754	454.000	110,53

1	Kinh doanh bất động sản	180.000	138.240	274.000	198,21
2	Kinh doanh VLXD	50.000	73.632	60.000	81,48
3	Xây lắp+ Tư vấn	121.500	198.882	120.000	60,34
II	Một số chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	228.000	266.638	312.500	117,20
-	<i>Kinh doanh bất động sản</i>	80.000	77.320	140.000	181,06
-	<i>Kinh doanh VLXD</i>	45.000	72.263	55.000	76,11
-	<i>Thu nhập tài chính</i>	1.500	350	2.000	571,42
-	<i>Xây lắp+ Tư vấn</i>	101.000	115.439	115.000	99,62
-	<i>Thu nhập khác</i>	1.500	1.266	500	39,50
2	Lợi nhuận trước thuế	26.900	33.183	32.500	97,94
	<i>Trong đó:</i>				
-	<i>Kinh doanh bất động sản</i>	23.540	27.339	28.000	102,41
-	<i>Kinh doanh VLXD</i>	600	1.026	1.000	97,46
-	<i>Thu nhập tài chính</i>				
-	<i>Xây lắp+ Tư vấn</i>	2.760	3.701	3.000	81,05
	<i>Thu nhập khác</i>		1.117	500	44,76
3	Nộp NSNN	20.000	19.720	24.500	124,23
4	Cổ tức (%)		18	18-22	100
III	Tổng giá trị đầu tư	454.377	331.912	682.000	205,48
IV	Kế hoạch tín dụng	247.675	125.743	277.900	221,01
1	KH vay ngắn hạn	167.450	298.743	194.000	64,94
	KH vay ngắn hạn cho SXKD	167.450	153.743	194.000	126,18
	KH vay ngắn hạn cho đầu tư		145.000		
2	KH vay dài hạn	246.500		296.300	
	<i>Nhu cầu vay mới:</i>	246.500		296.300	
3	Trả nợ gốc ngắn hạn	155.000	162.663	203.650	125,19
4	Trả nợ gốc dài hạn	11.275	10.337	8.750	84,64
V	Quỹ tiền lương				
1	Quỹ lương lao động trong danh sách (triệu đồng)	13.804	15.314	15.000	97,94
2	Đơn giá lương lao động trong danh sách/Lợi nhuận trước thuế	0,513	0,461	0,462	100,22
3	Thu nhập bình quân bao gồm nhân công trực tiếp thuê ngoài (người/tháng)	14,010	16,174	17,432	107,78

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2021, nhiệm vụ 2022.

Điều 2: Quyết nghị thông qua các nội dung khác:

1. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021, cụ thể như sau:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	30.212.970.031 đồng
+ Lợi nhuận chưa phân phối các kỳ trước:	3.666.049.660 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	26.546.920.371 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%):	1.327.000.000 đồng
- Trích quỹ thưởng HĐQT, BDH:	237.000.000 đồng
- Chi trả cổ tức (18% vốn điều lệ):	15.390.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	13.258.970.031 đồng

Thời gian chi trả cổ tức: Do HĐQT công ty quyết định theo luật định và phù hợp với tình hình Công ty.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	39.258.970.031 đồng
+ Lợi nhuận chưa phân phối các kỳ trước:	13.258.970.031 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	26.000.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%):	1.300.000.000 đồng
- Chi trả cổ tức:	18%-22% vốn điều lệ hiện hữu
- Trích quỹ thưởng HĐQT, BDH:	10% LNST vượt kế hoạch

3. Tổng mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 là: 487.533.330 đồng.

4. Kế hoạch chế độ thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	6.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên Hội đồng quản trị:	4.000.000 đồng/người/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	4.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên Ban Kiểm soát:	3.000.000 đồng/người/tháng

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên cơ sở danh sách các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán công ty đại chúng, công ty niêm yết do UBCKNN công bố để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO.

6. Thống nhất chủ trương phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty trong năm 2022. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu vốn của Công ty và thực hiện các công việc có liên quan để thực hiện tăng vốn điều lệ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

7. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định các hợp đồng, giao dịch vay, thế chấp tài sản, huy động vốn của các tổ chức tín dụng, tổ chức

khác, các cá nhân (bao gồm cả các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp) có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

Thông nhất giao cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện các chủ trương, biện pháp cần thiết để tạo quỹ đất phát triển Dự án mới cho Công ty.

8. Thống nhất miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-LINCO nhiệm kỳ 2021-2026 đối với **Ông Nguyễn Phước Sơn**.

9. Thống nhất thông qua kết quả bầu cử thay thế Thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-LINCO nhiệm kỳ 2021-2026:

- Bà: **Nguyễn Thị Thanh Thảo** trúng cử chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-LINCO nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 3: Điều khoản thi hành:

Trong quá trình triển khai thực hiện các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông nhưng chưa tới kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thì Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chủ trương và giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích cho cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát và báo cáo thực hiện Ủy quyền với Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO triển khai, giám sát Ban điều hành thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký và được đăng tải trên trang Website của Công ty <http://www.idico-linco.com.vn> sau khi kết thúc đại hội./.

Nơi nhận: 
- Website Công ty;
- UBCKNN (B/c);
- Các cổ đông;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban GD;
- Các phòng ban Công ty;
- Lưu HCNS, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XD LONG AN IDICO
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**




Đặng Chính Trung